

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 190/2019/HSST

Ngày: 11/6/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Thẩm phán: Ông Phạm Viết Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Nam.
2. Ông Trần Văn Cảnh.
3. Ông Lê Giáo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2019/TLST-HS ngày 10/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2239/2019/QĐST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm T H; giới tính: nam; sinh năm: 1993; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: C6/X ấp K, xã V A, huyện V A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Phạm VX (chết) và bà: Lê Thị S, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 30/8/2017 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

+Người bào chữa: Bà Lê Nguyễn QT – Luật sư của Văn phòng Luật sư QT thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Phạm T H (có mặt).

+Bị hại: Ông Huỳnh V U, sinh năm 1978; trú tại: B3/28 ấp X xã V A huyện V A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

+Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh V L, sinh năm 1998; Địa chỉ: B3/29C ấp X, xã V A,

huyện V A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Huỳnh Trọng Nghĩa, sinh năm 2001; Địa chỉ: B3/28 ấp X, xã V A, huyện V A, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3. Ông Huỳnh Đức Thắng, sinh năm 1999; Địa chỉ: B3/28 ấp X, xã V A, huyện V A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 25/5/2017, Phạm T H cùng anh ruột là Phạm M T dự đám tang nhà người quen tại số B3/38 ấp X, xã V A, huyện V A. Ngồi chung bàn với T và H có ông Huỳnh V U. Khi nói chuyện, T cho rằng trước đây ông Út gian lận khi cá cược cò bạc “đá gà” với T nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, T dùng tay đánh vào mặt ông Út thì được mọi người can ngăn nên ông Út ra về. Khoảng 15 phút sau, ông Út cầm theo một con dao quay lại tìm T thì H liền giật lấy con dao ném ra hàng rào, H bị ông Út dùng tay đánh 01 cái vào mặt, mọi người can ngăn nên ông Út bỏ về (bút lục 371-372). Do tức giận, H đi về nhà lấy 01 khẩu súng hơi và 03 (ba) viên đạn chì, sau đó chạy xe gắn máy đến nhà ông Út tại số B3/28 ấp X, xã V A, huyện V A (bút lục 368). Khi đến trước cổng nhà ông Út, H xuống xe, gọi ông Út ra nói chuyện. Khi ông Út đi từ trong nhà ra cổng cách khoảng 10 mét thì H dùng súng hơi bắn một phát trúng vào ngực ông Út gây chảy máu, ông Út liền quay lưng bỏ chạy vào nhà thì H bắn phát thứ hai nhưng không trúng. H tiếp tục bắn phát thứ ba trúng vào lưng ông Út rồi cầm súng chạy về nhà cất và bỏ trốn. Còn ông Út được người thân đưa đến cấp cứu tại Bệnh viện nhân dân 115 và trình báo Công an xã V A. Ngày 26/5/2017, Phạm T H đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V A đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm T H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 540/TgT.17 ngày 05/7/2017 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận (bút lục 54-57):

+Vết thương vùng trước trên ngực, có dị vật kim loại tại vùng trung thất trước, ngay sau xương ức, đã được phẫu thuật mở rộng vết thương lấy dị vật, dẫn lưu màng phổi; vết thương phần mềm, đã được phẫu thuật lấy một dị vật kim loại tại lưng, hiện còn một sẹo kích thước 1,2x(0,1-0,3)cm tại lưng. Các vết thương ổn định.

+Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%. Các thương tích do mảnh kim loại được tác động với một lực mạnh gây ra.”.

Ngày 09/8/2017, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 540/TgT.17-GT.17, giải thích pháp y về thương tích đối với ông Huỳnh V U như sau (bút lục 59): *Tại vùng ngực có nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Tại lưng không nguy hiểm đến tính mạng đương sự*”.

Tại bản kết luận giám định số 850/KLGD-TT ngày 12/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (bút lục 61): *“Khẩu súng gửi giám định là súng hơi bắn đạn chì có cỡ nòng 5,5mm thuộc nhóm súng săn; bốn mươi một viên đạn chì gửi giám định là loại đạn chì cỡ 5,5mm thường dùng cho loại súng hơi, súng sử dụng khí nén và một số loại súng khác có cỡ nòng 5,5mm.”*

Tại bản kết luận giám định số 4492/C09B ngày 30/11/2018 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (bút lục 344): *“Khẩu súng gửi giám định là súng hơi một chế độ bắn phát một, bắn đạn mũi dù đường kính 4,5mm. Nguyên lý nạp một viên đạn vào buồng chứa đạn, sau đó đóng buồng chứa đạn để bắn; khối lượng trung bình mỗi viên đạn gửi giám định là 0,74g; khẩu súng có thể bắn được với áp suất hơi nén lên đến 40Mpa; Không đủ cơ sở xác định hai mảnh kim loại và viên đạn gửi giám định do khẩu súng nào bắn ra; Bắn thực nghiệm khẩu súng với đạn mũi dù cỡ 4,5mm tại các khoảng cách 05 mét, 07 mét và 10 mét vào cá thể heo sống nặng 46 kg với điều kiện áp suất hơi trong bình khí nén là 20Mpa và 10Mpa các viên đạn đều xuyên mô mềm vào nội tạng cá thể heo.”*

+Vật chứng thu giữ (bút lục 148): 01 (một) áo thun màu trắng trên cổ sọc caro, hai cánh tay có dính máu; 01 (một) khẩu súng hơi dài khoảng 80cm màu đen, có ống ngắm ghi chữ ESSENTIAL dài khoảng 30cm, nòng súng bằng kim loại dài khoảng 25cm, ống chứa khí nén bằng kim loại dài khoảng 30cm được quấn bằng vải rằn ri; 41 viên đạn chì; 01 (một) mảnh viên đạn chì; 02 (hai) mảnh kim loại máu xám kích thước khoảng 1,1cm có hình trụ.

+Về dân sự: Ông Huỳnh V U không yêu cầu bồi thường (bút lục 373).

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS - P2 ngày 08/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm T H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Phạm T H mức án từ 10 năm đến 12 năm tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bào chữa cho Phạm T H: Luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận, Luật sư chỉ phân tích đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: về nguyên nhân, động cơ phạm tội cũng như diễn biến việc xảy ra mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại trước khi xảy ra vụ án. Theo bản cáo trạng nêu bị cáo bị ông Út đâm mạnh làm té ngã nên mới bức tức đi về nhà lấy vũ khí tìm ông Út gây án. Về ý thức chủ quan của bị cáo không thấy hết được tính nguy hiểm khi sử dụng khẩu súng hơi để tấn công, bị cáo chỉ nhận thức sẽ gây sát thương mà không suy nghĩ được sẽ tước đoạt tính mạng bị hại. Ngoài ra, luật sư còn phân tích các tình tiết giảm nhẹ để đề nghị cho bị cáo hưởng mức án khoan hồng dưới mức Viện kiểm sát đề nghị để cho bị cáo cơ hội sớm chấp hành án và làm lại cuộc đời.

Bị hại Huỳnh V U đề nghị Tòa án xét xử nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật đối với Phạm T H.

Bị cáo Phạm T H thống nhất với ý kiến của luật sư bào chữa nên không tranh luận bổ sung, chỉ xin xem xét hưởng mức án khoan hồng vì bản thân đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, Phạm T H đã khai nhận toàn bộ hành vi: Vào khoảng 01h00' ngày 25/5/2017, trong lúc bị cáo cùng anh ruột là Phạm M T đang dự đám tang nhà người quen tại xã V A, huyện V A thì giữa ông Huỳnh V U và anh T có xảy ra mâu thuẫn cự cãi đòi đánh lộn nhưng được mọi người can ngăn nên ông Út ra về. Một lúc sau, ông Út quay lại cầm theo một con dao tìm anh T nên H giật con dao ném ra hàng rào thì bị ông Út dùng tay đánh 01 cái vào mặt làm H té ngã. Do tức giận, H đi về nhà lấy khẩu súng hơi và ba viên đạn chì rồi chạy xe máy đến nhà ông Út tại xã V A, huyện V A. Khi đến trước cổng nhà ông Út, H xuống xe gọi ông Út ra nói chuyện. Khi ông Út đi từ trong nhà ra cổng cách khoảng 10 mét thì H dùng súng hơi bắn một phát trúng vào ngực ông Út, ông Út tiến tới thì H bắn phát thứ hai nhưng không trúng và H tiếp tục bắn phát thứ ba trúng vào lưng ông Út rồi cầm súng chạy về nhà cất, bỏ trốn và sau đó ra đầu thú. Nội dung bị cáo Phạm T H khai nhận phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Phạm T H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với: biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú, biên bản tạm giữ đồ vật – tài liệu, biên bản nhận dạng, lời khai của (bị hại và người làm chứng), thương tích đã gây ra cho bị hại (được thể hiện tại bản kết luận giám định pháp y - kèm bản ảnh) cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra có tại hồ sơ vụ án.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 540/TgT.17 ngày 05/7/2017 và số 540/TgT.17-GT.17 ngày 09/8/2017 giải thích pháp y về

thương tích đối với ông Huỳnh V U; của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục: 54-57; 59), kết luận:

+*Vết thương vùng trước trên ngực, có dị vật kim loại tại vùng trung thất trước, ngay sau xương ức, đã được phẫu thuật mở rộng vết thương lấy dị vật, dẫn lưu màng phổi; vết thương phần mềm, đã được phẫu thuật lấy một dị vật kim loại tại lưng, hiện còn một sẹo kích thước 1,2x(0,1-0,3)cm tại lưng. Các vết thương ổn định.*

+*Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%. Các thương tích do mảnh kim loại được tác động với một lực mạnh gây ra.*

+*Tại vùng ngực có nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Tại lưng không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.*

Theo bản kết luận giám định số 850/KLGD-TT ngày 12/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (bút lục 61): *“Khẩu súng gửi giám định là súng hơi bắn đạn chì có cỡ nòng 5,5mm thuộc nhóm súng săn; bốn mươi một viên đạn chì gửi giám định là loại đạn chì cỡ 5,5mm thường dùng cho loại súng hơi, súng sử dụng khí nén và một số loại súng khác có cỡ nòng 5,5mm.”.*

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01h30' ngày 25/5/2017, tại trước nhà số B3/28 ấp X, xã V A, huyện V A, Thành phố Hồ Chí Minh do bức tức vì bị ông Huỳnh V U dùng tay đánh 01 cái vào mặt trước đó, bị cáo Phạm T H đã có hành vi dùng một khẩu súng săn tấn công bắn 03 phát, có 02 phát trúng vào vùng ngực và lưng của ông Huỳnh V U, gây tổn thương cơ thể cho ông Ut với tỷ lệ thương tích là 19% (trong đó, có một vết thương tại vùng ngực gây nguy hiểm đến tính mạng bị hại).

Xét, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ phát sinh trong cuộc sống, có thể tìm cách giải quyết nhưng với thái độ coi thường tính mạng người khác, bị cáo Phạm T H lại chuẩn bị một khẩu súng săn có áp suất hơi nén lên đến 40Mpa tương đương 408kg/cm² (là vũ khí có khả năng gây sát thương cao, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người khi sử dụng để tấn công, phá hủy kết cấu vật chất), chủ động đi tìm bị hại và sử dụng để bắn 03 phát liên tiếp về phía bị hại với cự ly khoảng 10m trong tình huống ông Huỳnh V U hoàn toàn bị động, không có khả năng chống đỡ. Mặc dù, phát đầu tiên bị cáo đã bắn trúng vào vùng ngực bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể (vết thương gây nguy hiểm đến tính mạng) nhưng bị cáo vẫn không dừng lại mà tiếp tục lên đạn đứng trực diện bắn phát thứ 2, khi đường đạn đi lệch hướng không trúng, bị hại quay lưng bỏ chạy thì bị cáo tiếp tục bắn phát thứ 3 trúng vào vùng lưng của bị hại; thực hiện tội phạm một cách quyết liệt, thể hiện ý thức chủ quan mong muốn tước đoạt trái phép tính mạng bị hại, thuộc trường hợp “có tính côn đồ”, là tình tiết định khung trách nhiệm hình sự.

Việc bị cáo Phạm T H không thực hiện được tội phạm đến cùng để tước đoạt trái phép tính mạng ông Huỳnh V U do bị hại được cơ quan chuyên môn về y tế chữa trị kịp thời là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Với hậu quả gây ra trong vụ án và hành vi nêu trên của bị cáo Phạm T H đã phạm vào tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm T H là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây tác động xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi trái pháp luật gây ra nhưng với thái độ coi thường tính mạng của người khác vẫn cố ý phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, về hình phạt đặt ra phải nghiêm, cần có một thời gian đủ dài cách ly xã hội mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: về nguyên nhân xảy ra vụ án, trước đó ông Út cũng có hành vi vi phạm pháp luật vô cớ dùng tay tấn công đánh vào mặt bị cáo vì bị cáo đã can ngăn giạt dao của ông Út vút đi khi ông Út mang dao đến kiếm Phạm M T (là anh ruột bị cáo) gây sự; bị cáo phạm tội lần đầu, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn và bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ; để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo Phạm T H phạm tội thuộc trường hợp “phạm tội chưa đạt” nên khi quyết định hình phạt áp dụng theo quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Phạm T H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, khi lượng hình có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt do tại phiên tòa gia đình bị cáo bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ mới.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm T H về các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

+Về thủ tục tố tụng: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các cơ quan tiến hành tố tụng (Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh), người tiến hành tố tụng (Điều tra viên, Kiểm sát viên) và Luật sư đã thực hiện các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng đúng về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và bị cáo thừa nhận tự nguyện khai báo và không có khiếu nại trong các giai đoạn tiến hành tố tụng; nên đều hợp pháp.

Riêng đối với Cơ quan CSĐT Công an huyện V A, Viện kiểm sát nhân dân huyện V A cũng như Điều tra viên và Kiểm sát viên tham gia trong các giai đoạn tiến hành tố tụng vụ án, ban đầu đã khởi tố, điều tra và truy tố để xét xử đối với Phạm T H về tội “Cố ý gây thương tích”, là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

+Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, xét:

- 01 (một) áo thun màu trắng trên cổ sọc caro, hai cánh tay có dính máu; 01 (một) mảnh viên đạn chì; 02 (hai) mảnh kim loại máu xám kích thước khoảng 1,1cm có hình trụ; là đồ vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) khẩu súng hơi dài khoảng 80cm màu đen, có ống ngắm ghi chữ ESSENTIAL dài khoảng 30cm, nòng súng bằng kim loại dài khoảng 25cm, ống chứa khí nén bằng kim loại dài khoảng 30cm được quấn bằng vải rằn ri và 41 viên đạn chì; là súng săn và đạn (vũ khí) nên giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định của pháp luật.

+Về dân sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe là quyền tự định đoạt, quyết định của đương sự nên không đặt vấn đề để xem xét giải quyết.

+Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm T H phạm tội “Giết người”.

+Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phạm T H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 30/8/2017.

+Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); và Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu trắng trên cổ sọc caro, hai cánh tay có dính máu; 01 (một) mảnh viên đạn chì; 02 (hai) mảnh kim loại máu xám kích thước khoảng 1,1cm có hình trụ.

+Giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 (một) khẩu súng hơi dài khoảng 80cm màu đen, có ống ngắm ghi chữ ESSENTIAL dài khoảng 30cm,

nòng súng bằng kim loại dài khoảng 25cm, ống chứa khí nén bằng kim loại dài khoảng 30cm được quấn bằng vải rằn ri và 41 viên đạn chì, để xử lý theo quy định của pháp luật.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận tang tài vật số 242/19 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

+Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phạm T H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại (1)
- Luật sư; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (23) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh